

Bản án số: 01/2025/HS-ST

Ngày: 26 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁC ÁI, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm A Tắc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Hữu Pha.

Ông Hồ Đức Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Chamaléa Th, sinh năm 1989 tại tỉnh Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: nông dân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Raglai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Cadá T (đã chết) và bà Chamaléa Thị T1; Vợ: Sống chung với nhau như vợ chồng với chị Chamaléa Thị M; con: Có 01 (một) con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Chị Chamaléa Thị M, sinh năm 2005 (Có mặt).

Nơi cư trú: Thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Người làm chứng:

Ông Cadá Đ, sinh năm 1976.

Bà Chamaléa Thị P, sinh năm 1976.

Cùng cư trú tại: Thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận (Đều vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Chamaléa Th:

Bà Đỗ Thị Hải – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý

Nhà nước tỉnh Ninh Thuận (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 8 đến tháng 10/2018, bị cáo Chamaléa Th thường đến nhà bà Chamaléa Thị P (nhà của mẹ ruột chị Chamaléa Thị M) ở thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận chơi và quen biết chị Chamaléa Thị M nên hai người nảy sinh tình cảm. Khoảng 23 giờ ngày 30/10/2018, bị cáo vào phòng ngủ của chị M và nói “*cho nằm ngủ chung*”, được chị M đồng ý nên bị cáo đã giao cấu và ngủ với chị M đến sáng ngày 01/11/2018 bị cáo mới về nhà của mình.

Sau đó, vào các đêm ngày 01/11/2018 và 03/11/2018, bị cáo tiếp tục đến nhà bà P, tại phòng ngủ và được sự đồng ý của chị M, bị cáo thực hiện hành vi giao cấu với chị M. Hậu quả làm chị M có thai, đến ngày 06/8/2019 chị M sinh một bé gái đặt tên là Chamaléa Thị Nh.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 03/6/2019, thể hiện: Nơi xảy ra hiện trường vụ án là căn nhà cấp 4 của bà Chamaléa Thị P tại thôn S, xã P, huyện B. Nhà được thiết kế hai phòng (một phòng khách và 01 phòng ngủ). Sát mép tường hướng Bắc của phòng sau được đặt một Giường gỗ kích thước (1,90 x 1,43 x 0,53)m là nơi bị cáo giao cấu với chị M.

Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 13/TD ngày 22/5/2019 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Ninh Thuận có kết quả giám định bộ phận sinh dục của chị Chamaléa Thị M:

“ - Màng trinh: Hình vành khăn, rách cũ vị trí 09 giờ.

- Siêu âm thai: 01 thai sống trong tử cung khoảng 25 tuần.”

Kết luận giám định số: 5300/KL-KTHS ngày 21/10/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh có kết quả giám định quan hệ huyết thống bị cáo Chamaléa Th với Chamaléa Thị Nh: “Mẫu tóc niêm phong trong túi mã số SN3-2128450 (Chamaléa Thị Nh) với mẫu tóc niêm phong trong túi mã số SN3-2128452 (Chamaléa Th) có quan hệ huyết thống cha - con”.

Tại phiên tòa, không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số: 5300 ngày 21/10/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh có kết quả giám định quan hệ huyết thống bị cáo Chamaléa Th với Chamaléa Thị Nh.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Chamaléa Th về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ: Điểm a, d khoản 2 Điều 145; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Chamaléa Th từ 18 (*mười tám*) tháng đến 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 (*ba mươi sáu*) tháng đến 48 (*bốn mươi tám*) tháng.

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chị Chamaléa Thị M số tiền 30.000.000 đồng, chị M không có yêu cầu gì khác nên không xem xét đến.

Người bào chữa cho bị cáo Chamaléa Th: Bà Đỗ Thị Hải đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái về việc truy tố bị cáo về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tuy nhiên, ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái đề nghị áp dụng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân của bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên khả năng nhận thức về pháp luật còn rất hạn chế. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chiếu cố xem xét xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến gì đối với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái.

Những người tham gia tố tụng khác không có ai tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Bác Ái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2018 đến ngày 03/11/2018, được sự đồng ý của chị Chamaléa Thị M, bị cáo Chamaléa Th đã nhiều lần quan hệ tình dục với chị M. Hậu quả làm chị M có thai và đến ngày 06/8/2019 thì chị M sinh một bé gái đặt tên là Chamaléa Thị Nh.

Căn cứ theo giấy khai sinh thì chị Chamaléa Thị M sinh ngày 05/01/2005 (bút lục: 84). Tuy nhiên, theo lời khai của bà Chamaléa Thị P là mẹ ruột chị M (bút lục: 87) và Công văn số: 2323/BVT-KHTH ngày 17/7/2019 của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận (bút lục: 32) cũng như Biên bản xác minh ngày 10/3/2025 tại

Trung tâm y tế huyện Ninh Sơn có căn cứ xác định chị Chamaléa Thị M sinh ngày 30/7/2005 chứ không phải sinh ngày 05/01/2005 như giấy khai sinh đã ghi. Do đó, tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi giao cấu lần đầu, do bị cáo và chị M không nhớ rõ ngày cụ thể mà chỉ nhớ vào tháng 10/2018 nên tính đến ngày 30/10/2018 thì chị M mới 13 tuổi 03 tháng.

Tại Kết luận giám định số: 5300/KL-KTHS ngày 21/10/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh có kết quả giám định quan hệ huyết thống bị cáo Chamaléa Th với Chamaléa Thị Nh: “Mẫu tóc niêm phong trong túi mã số SN3-2128450 (Chamaléa Thị Nh) với mẫu tóc niêm phong trong túi mã số SN3-2128452 (Chamaléa Th) có quan hệ huyết thống cha - con”.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại cũng như những tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Vì vậy, Cáo trạng số: 01/CT-VKSBA ngày 27/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái truy tố bị cáo Chamaléa Th về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm a, d khoản 2 Điều 145; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Chamaléa Th từ 18 (*mười tám*) tháng đến 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 (*ba mươi sáu*) tháng đến 48 (*bốn mươi tám*) tháng là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo Chamaléa Th là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của người chưa thành niên, xâm phạm vào danh dự nhân phẩm của con người và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo và bị hại đã sống chung như vợ chồng và cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Chamaléa Thị Nh. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian cũng đủ tác dụng răn đe.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chị Chamaléa Thị M số tiền 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa, chị M không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[6] Về án phí: Bị cáo Chamaléa Th là người dân tộc thiểu số sống ở xã P là Xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn

nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a, d khoản 2 Điều 145; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Chamaléa Th phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

Xử phạt: Bị cáo Chamaléa Th 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/3/2025).

Giao bị cáo Chamaléa Th cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Về án phí:

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, bị hại có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/3/2025).

(Đã giải thích quy định về án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bác Ái;
- Văn Phòng CSĐT - Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Bác Ái;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sầm A Tắc